TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2025/DS-ST.
Ngày: 07-02-2025.
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DA

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Văn Bé.

Ông Đinh Ngọc Dình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Hồng- Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An.

Ngày 07 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 377/2024/TLST-DS, ngày 11 tháng 11 năm 2024 về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 282/2024/QĐXXST-DS, ngày 23 tháng 12 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Tổ chức tài chính vi mô trách nhiệm hữu hạn một thành viên cho người lao động nghèo tự tạo việc làm (tên tiếng Việt viết tắt: Tổ chức tài chính vi mô CEP), địa chỉ trụ sở: Số 14C, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Văn Thành- chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Hiếu- Giám đốc chi nhánh Tân An.

Người được ủy quyền lại: Ông Cao Quốc Phương- Trưởng phòng tín dụng chi nhánh Tân An. Địa chỉ liên lạc: Số 130, đường Huỳnh Hữu Thống, Phường 3, thành phố Tân An, tỉnh Long An. (xin vắng mặt)

Bị đơn: Bà Cao Thị Phương A, sinh năm 1971, địa chỉ: Số nhà 132/4, ấp X, xã Th, huyện Châu Thành, tỉnh Long An. (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phan Văn Đ, sinh năm 1970, địa chỉ: Số nhà 171/4, ấp X, xã Th, huyện Châu Thành, tỉnh Long An. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn là Tổ chức tài chính vi mô trách nhiệm hữu hạn một thành viên cho người lao động nghèo tự tạo việc làm (tên tiếng Việt viết tắt: Tổ chức tài chính vi mô CEP) trình bày trong đơn khởi kiện và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày trong quá trình giải quyết vụ án như sau:

Ngày 12 tháng 8 năm 2022, bà Cao Thị Phương A vay của Tổ chức tài chính vi mô CEP- chi nhánh Tân An số tiền là 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng), lãi suất là 0,68%/tháng/vốn vay ban đầu, thời hạn vay là 15 tháng, phương thức thA toán: trả vốn và lãi hàng tháng. Tổng số tiền vốn vay và tiền lãi bà Cao Thị Phương A phải trả đến thời điểm cuối đợt vay (ngày 15/11/2023) là 22.040.000 đồng (hai mươi hai triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng), theo hợp đồng vay vốn ngày 12 tháng 8 năm 2022. Ông Phan Văn Đ là chồng bà Cao Thị Phương A ký cam kết bảo lãnh cho bà Cao Thị Phương A, nếu bà Cao Thị Phương A không trả tiền vay và tiền lãi thì ông Phan Văn Đ chịu trách nhiệm trả thay.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bà Cao Thị Phương A đã trả được tổng số tiền là 17.122.067 đồng, trong đó trả tiền vốn vay là 15.898.067 đồng và tiền lãi là 1.224.000 đồng. Số tiền bà Cao Thị Phương A còn nợ là 4.917.933 đồng, trong đó tiền vốn vay là 4.101.933 đồng và tiền lãi là 816.000 đồng, đã tính lãi quá hạn theo hợp đồng vay vốn và số tiền nợ được khoA nợ, không tính thêm tiền lãi.

Tổ chức tài chính vi mô CEP đã nhiều lần yêu cầu bà Cao Thị Phương A thực hiện nghĩa vụ trả tiền, bà Cao Thị Phương A có khả năng trả tiền nhưng bà Cao Thị Phương A cố tình kéo dài, không tiếp tục trả tiền cho Tổ chức tài chính vi mô CEP.

Nay, Tổ chức tài chính vi mô CEP yêu cầu bà Cao Thị Phương A cùng chồng là ông Phan Văn Đ có nghĩa vụ liên đới trả cho Tổ chức tài chính vi mô CEP tổng số tiền là 4.917.933 đồng, trong đó tiền vốn vay là 4.101.933 đồng và tiền lãi là 816.000 đồng, đã tính lãi quá hạn theo hợp đồng vay vốn và số tiền nợ được khoA nợ, không tính thêm tiền lãi.

Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tham gia tố tụng, không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm Tranh tại phiên toà, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn kiện bị đơn tranh chấp hợp đồng tín dụng. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An thụ lý giải quyết.

[2] Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 227 và 228

của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[3] Nguyên đơn và bị đơn xác lập hợp đồng vay vốn ngày 12/8/2022. Hợp đồng vay vốn trên được các đương sự tự nguyện thỏa thuận và xác lập, phù hợp với quy định của pháp luật, nên hợp đồng vay vốn trên là căn cứ để giải quyết về quyền và nghĩa vụ của các bên.

[4] Nguyên đơn yêu cầu bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan liên đới trả cho nguyên đơn tổng số tiền là 4.917.933 đồng, trong đó tiền vốn vay là 4.101.933 đồng và tiền lãi là 816.000 đồng, đã tính lãi quá hạn theo hợp đồng vay vốn và số tiền nợ được khoA nợ, không tính thêm tiền lãi. Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tham gia tố tụng, không có ý kiến gì về việc khởi kiện của nguyên đơn. Hội đồng xét xử xét thấy nguyên đơn cung cấp được Đ đủ chứng cứ để chứng minh là bị đơn có vay tiền và còn nợ tiền vay như nguyên đơn trình bày. Bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền vay và tiền lãi theo thỏa thuận giữa các bên trong hợp đồng vay vốn, yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ, phù hợp với quy định tại các Điều 288, 463, 466, 468 và 470 của Bộ luật dân sự năm 2015, các Điều 100, 103 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024, nên chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Ông Phan Văn Đ là chồng bị đơn, cam kết trả tiền nếu như bị đơn không trả, do đó buộc bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có nghĩa vụ liên đới trả cho nguyên đơn tổng số tiền là 4.917.933 đồng, trong đó tiền vốn vay là 4.101.933 đồng và tiền lãi là 816.000 đồng, đã tính lãi quá hạn theo hợp đồng vay vốn và số tiền nợ được khoA nợ, không tính thêm tiền lãi.

[5] Về án phí: Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phải liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 235, 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng các Điều 288, 463, 466, 468 và 470 của Bộ luật dân sự năm 2015, các Điều 100, 103 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024;

- Áp dụng Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu trả tiền vay và tiền lãi của Tổ chức tài chính vi mô trách nhiệm hữu hạn một thành viên cho người lao động nghèo tự tạo việc làm (tên tiếng Việt viết tắt: Tổ chức tài chính vi mô CEP), buộc bà Cao Thị Phương A và ông Phan Văn Đ có nghĩa vụ liên đới trả cho Tổ chức tài chính vi mô CEP tổng số tiền là 4.917.933 đồng (bốn triệu chín trăm mười bảy nghìn chín trăm ba mươi ba đồng), trong đó tiền vốn vay là 4.101.933 đồng (bốn triệu một trăm lẻ một nghìn chín trăm ba mươi ba đồng) và tiền lãi là 816.000 đồng (tám trăm mười sáu

nghìn đồng), đã tính lãi quá hạn theo hợp đồng vay vốn và số tiền nợ được khoA nợ, không tính thêm tiền lãi.

Kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chậm thi hành án, thì người phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí:

Tổ chức tài chính vi mô trách nhiệm hữu hạn một thành viên cho người lao động nghèo tự tạo việc làm (tên tiếng Việt viết tắt: Tổ chức tài chính vi mô CEP) không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Tổ chức tài chính vi mô CEP số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010553 ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành tỉnh Long An.

Bà Cao Thị Phương A và ông Phan Văn Đ có nghĩa vụ liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

3. Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm.

4. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận**:*
-Tòa án tỉnh;
-Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành;
-Cơ quan thi hành án huyện Châu Thành;
-Các đương sự;
-Lưu (hồ sơ, án văn)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Văn Tùng